

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỎ CÀY BẮC
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2017/HS-ST
Ngày: 21/8/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỎ CÀY BẮC, TỈNH BẾN TRE

- Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Hồng Thúy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Văn Nhi
2. Ông Dương Ánh Minh

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Lăng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc: Ông Trần Quốc Bửu – Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 21/8/2017 tại Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 13/2017/HSST ngày 12/7/2017; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2017/QĐXX ngày 09/8/2017, đối với bị cáo:

Họ và tên: Bùi Ngọc L, sinh năm 1992, tại Bến Tre; Hộ khẩu thường trú: ấp T, xã T, huyện M, tỉnh B; Nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện M, tỉnh B; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ văn hóa: 12/12; Tiền án, tiền sự: Không; Con ông: Bùi Văn V, sinh năm 1961 và bà Huỳnh Thị T, sinh năm 1963; Bị cáo được điều tra tại ngoại.

Người đại diện hợp pháp của người bị hại: Lê Văn T, sinh năm 1972; Trú tại: ấp T, xã T, huyện M, tỉnh B.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Bùi Văn V, sinh năm 1961
2. Huỳnh Thị T, sinh năm 1963

Cùng có nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện M, tỉnh B.

(Tất cả có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Bùi Ngọc L bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Theo nội dung bản cáo trạng: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 01/9/2016, Bùi Ngọc L điều khiển xe mô tô biển số 71B2-353.59 lưu thông trên tỉnh lộ 882, theo hướng từ Quốc lộ 60 về cầu Ông Tào. Khi đến khu vực km02 + 350 thuộc ấp T, xã T, huyện M, tỉnh B phát hiện bà Lê Thị B mang túi gạo đi phía trước, đang qua đường từ lề phải sang lề trái theo hướng xe mô tô của Bùi Ngọc L lưu thông. Khi cách xe khoảng 15 mét, Bùi Ngọc L bấm còi và giảm tốc độ, bà B vẫn tiếp tục qua đường. L cho xe chạy về phía trước để vượt qua nhưng tay cầm bên trái xe mô tô đụng vào hông trái bà Lê Thị B làm bà B té xuống đường bị thương. Bà Lê Thị B được đưa đi cấp cứu nhưng tử vong.

* Tại biên bản khám nghiệm hiện trường Công an huyện Mỏ Cày Bắc lập lúc 14 giờ 10 phút ngày 01/9/2016 ghi nhận:

Nơi xảy ra tai nạn là đường thẳng, rộng 7,50 mét, có vạch sơn phân tuyến kẻ liền nét, trải nhựa, mặt tiếp giáp đường vào nhà bà Lê Thị K với tỉnh lộ 882 bên phải theo hướng Quốc lộ 60 đi cầu Ông Tào rộng 3,20 mét, mặt tiếp giáp đường vào nhà bà Lê Thị B với tỉnh lộ 882 bên trái theo hướng Quốc lộ 60 đi cầu Ông Tào rộng 3,60 mét. Chọn hướng khám nghiệm hiện trường từ Quốc lộ 60 đi cầu Ông Tào.

Xe mô tô Biển kiểm soát 71B2 - 353.59 đứng trên phần đường bên phải theo hướng Quốc lộ 60 đi cầu Ông Tào, đầu xe quay về hướng Tây Bắc, đuôi xe quay về hướng Đông Nam, trục trước xe cách tim đường 2,60 mét, trục sau xe cách tim đường 2,25 mét, cách tâm khu vực gạo đổ là 1,8 mét, cách tâm mặt tiếp giáp đường vào nhà bà Lê Thị K với tỉnh lộ 882 bên phải theo hướng Quốc lộ 60 đi cầu Ông Tào là 1,60 mét, cách tâm mặt tiếp giáp đường vào nhà bà Lê Thị B với tỉnh lộ 882 bên trái theo hướng Quốc lộ 60 đi cầu Ông Tào là 8,50 mét.

Khu vực gạo đổ kích thước 1,20 x 0,75 mét trên phần đường bên phải theo hướng Quốc lộ 60 đi cầu ông Tào, tâm khu vực gạo đổ cách tim đường 0,50 mét, cách tâm vết máu 1,20 mét và cách tâm vùng đụng 1,20 mét.

Vết máu kích thước 0,45 x 0,30 mét ở trên phần đường bên phải theo hướng Quốc lộ 60 đi cầu Ông Tào, tâm vết máu cách tim đường 0,75 mét.

Vùng đụng trên phần đường bên phải theo hướng Quốc lộ 60 đi cầu ông Tào, tâm vùng đụng cách tim đường 1,15 mét và cách tâm mặt đường tiếp giáp đường vào nhà bà Lê Thị Khanh với tỉnh lộ 882 là 2,70 mét.

Tâm mặt tiếp giáp đường vào nhà bà Lê Thị K với tỉnh lộ 882 bên phải theo hướng Quốc lộ 60 đi cầu Ông Tào cách tâm mặt tiếp giáp đường vào nhà bà Lê Thị B với tỉnh lộ 882 bên trái theo hướng Quốc lộ 60 đi cầu Ông Tào là 9,10 mét.

Trụ điện số 117 đứng bên lề trái theo hướng Quốc lộ 60 đi cầu Ông Tào cách trục xe trước xe mô tô biển kiểm soát 71B2 - 353.59 là 28,90 mét.

- Theo biên bản khám nghiệm phương tiện xe mô tô 71B2 - 353.59 ghi nhận:

Ốp đầu xe phía trước bên trái có vết ma sát mất bụi.

Mặt ngoài cánh bửng bên trái có vết ma sát mất bụi.

Ốp mũ cao su của gương chiếu hậu bên trái bị bể mất một phần.

- Theo bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 127/TT ngày 12/9/2016 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bến Tre kết luận nạn nhân Lê Thị B chết do chấn thương sọ não gây xuất huyết, tụ máu nội sọ.

Quá trình điều tra xác định Bùi Ngọc L có giấy phép lái xe hạng A1, số 831114000802 cấp ngày 16/5/2016; Bùi Ngọc L đã thoả thuận và bồi thường xong cho gia đình bị hại số tiền 40.000.000đ. Ông Lê Văn T đại diện hợp pháp bị hại không có yêu cầu gì khác và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo Bùi Ngọc L.

Tại bản cáo trạng số 13/KSĐT-**TA** ngày 11/7/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc để xét xử đối với bị cáo Bùi Ngọc L về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo quy định tại khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự.

Đại diện hợp pháp của người bị hại Lê Văn T trình bày: Vào ngày 01/9/2016, khi đang ở nhà thì anh nhận được tin báo mẹ anh là bà Lê Thị B bị tai nạn nên anh T chạy ra và đưa bà B đi cấp cứu. Đến 19 giờ thì bà B tử vong. Sau khi gây tai nạn, bị cáo L và gia đình bị cáo có đến nhà và bồi thường tiền điều trị, ma chay cho bà Lê Thị B là 40.000.000 đồng. Về trách nhiệm dân sự, anh T không yêu cầu bị cáo L bồi thường gì thêm. Về trách nhiệm hình sự anh T giữ nguyên đơn yêu cầu bãi nại cho bị cáo L, xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Bùi Văn V và bà Huỳnh Thị T trình bày: Ông V và bà T là cha mẹ của bị cáo L, sau khi gây tai nạn, bị cáo L có nhờ gia đình bồi thường cho gia đình bị hại 40.000.000 đồng. Nay ông V, bà T không yêu cầu bị cáo L hoàn trả tiền.

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm giải quyết vụ án, bảo lưu toàn bộ nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bùi Ngọc L phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Áp dụng khoản 1 điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 điều 46; điều 60 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Ngọc L từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là từ 12 tháng đến 18 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã thoả thuận và bồi thường xong cho gia đình bị hại số tiền 40.000.000đ. Ông Lê Văn T đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu gì khác nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

Về vật chứng: Một xe mô tô 71B2 - 353.59 cơ quan điều tra đã hoàn trả cho Bùi Ngọc L nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận. Đối với giấy phép lái xe hạng A1 số 831114000802 mang tên Bùi Ngọc L trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Bùi Ngọc L có yêu cầu nhận lại nên đề nghị Hội đồng xét xử hoàn trả cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mỏ Cày Bắc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo Bùi Ngọc L, đại diện hợp pháp của người bị hại Lê Văn T, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Bùi Văn V, bà Huỳnh Thị T không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa bị cáo Bùi Ngọc L khai nhận vào lúc 12 giờ 30 phút ngày 01/9/2016, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 71B2 - 353.59 trên tỉnh lộ 882, hướng từ Quốc lộ 60 về cầu Ông Tào. Khi đến khu vực Km 02 + 350 thuộc ấp T, xã T, huyện M, tỉnh B do không nhường đường cho người đi bộ qua đường, điều khiển xe không tuân thủ quy định của luật giao thông đường bộ, tránh vượt không đảm bảo an toàn, vi phạm vào khoản 4 Điều 11 Luật giao thông đường bộ nên đụng vào bà Lê Thị B, hậu quả làm bà B tử vong. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo khoản 1 điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người trên 18 tuổi và có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nhưng không chấp hành đúng quy định của pháp luật giao thông đường bộ, vô ý làm bà Lê Thị B tử vong, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự giao thông công cộng, làm cho nhân dân không an tâm sinh hoạt, đi lại nhất là khi tham gia giao thông. Vì vậy, cần phải xử nghiêm đối với loại tội phạm này nhằm lập lại trật tự giao thông, đồng thời có tác dụng giáo dục cho xã hội.

Tình tiết giảm nhẹ: Xét thấy tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra bị cáo Bùi Ngọc L thật thà khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường chi phí điều trị và ma chay 40.000.000 đồng cho gia đình bị hại. Bị cáo L phạm tội lần đầu, sau khi gây tai nạn đã xuống xe cùng người dân đỡ bị hại lên và giao xe của mình cho gia đình bị hại đưa bị hại đi cấp cứu. Ngoài ra, trong vụ án bị hại Lê Thị B cũng có một phần lỗi do bà B băng qua đường tại nơi không có vạch dành cho người đi bộ nhưng bà B không chú ý quan sát. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của bị hại có yêu cầu xin miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Ngoài ra, bị cáo L có bác ruột là ông Bùi Văn T là thương binh hạng 3/4, bà nội là Lê Thị A được nhà nước trao tặng Huân chương kháng chiến hạng 3, ông cụ là Lê Văn Q là liệt sĩ, bà cụ Trần Thị T là Mẹ Việt Nam anh hùng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, p khoản 1, khoản 2 điều 46 Bộ luật hình sự nên cần áp dụng cho bị cáo L.

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Từ những tình tiết phạm tội và tình tiết giảm nhẹ nêu trên xét thấy bị cáo Bùi Ngọc L có nhân thân tốt, trước khi phạm tội chấp hành tốt chủ trương chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện hợp pháp của người bị hại có yêu cầu miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương và gia đình giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách cũng đủ cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã thoả thuận và bồi thường xong cho gia đình bị hại số tiền 40.000.000đ. Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu gì khác nên không xem xét.

Về vật chứng:

Căn cứ vào điều 41 Bộ luật hình sự, điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: xe mô tô 71B2 - 353.59 Cơ quan điều tra Công an huyện Mỏ Cày Bắc đã trả lại cho Bùi Ngọc L nên tòa ghi nhận.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Bùi Văn V và bà Huỳnh Thị T không yêu cầu bị cáo L hoàn trả số tiền ông V, bà T đã bồi thường cho gia đình bị hại nên tòa ghi nhận.

Bị cáo Bùi Ngọc L được nhận lại giấy phép lái xe hạng A1, số 831114000802 mang tên Bùi Ngọc L khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 bị cáo Bùi Ngọc L phải nộp án phí sơ thẩm là 200.000 đồng.

Xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc là phù hợp nên được chấp nhận toàn bộ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Bùi Ngọc L phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Áp dụng khoản 1 điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 điều 46, điều 60 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo: Bùi Ngọc L 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 21/8/2017).

Giao bị cáo Bùi Ngọc L cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện M, tỉnh B phối hợp cùng gia đình bị cáo giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì phải thông báo cho Ủy ban nhân xã nơi bị cáo cư trú để Ủy ban nhân dân xã thông báo cho Cơ quan thi hành án hình sự theo đúng quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 Bộ luật Hình sự, Điều 591 Bộ luật Dân sự, ghi nhận bị cáo đã thoả thuận và bồi thường xong cho gia đình bị hại số tiền 40.000.000 đồng. Người đại diện hợp pháp của người bị hại không có yêu cầu gì khác nên không xem xét.

Về vật chứng:

Căn cứ vào điều 41 Bộ luật hình sự, điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: xe mô tô 71B2 - 353.59 cơ quan điều tra đã hoàn trả cho Bùi Ngọc L nên tòa ghi nhận.

Bị cáo Bùi Ngọc L được nhận lại giấy phép lái xe hạng A1, số 831114000802 mang tên Bùi Ngọc L hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Bắc quản lý (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/7/2017 giữa Công an huyện Mỏ Cày Bắc với Chi cục thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Bắc) khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 bị cáo Bùi Ngọc L phải nộp án phí sơ thẩm là 200.000 đồng.

Án phí sung vào công quỹ nhà nước.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre
- THA huyện Mỏ Cày Bắc;
- VKSND huyện Mỏ Cày Bắc;
- Bị cáo, ĐDHP bị hại, NCQLNVLQ;
- Lưu (HS,VP)

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Võ Thị Hồng Thúy

